

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-PT
Ngày: 29/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Đức Quế.

Các Thẩm phán:

Bà Vi Thị Tuyết Mai

Ông Nguyễn Khánh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Đồi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 31/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn Q (Tên gọi khác: Không có);

Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1987 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nơi cư trú: thôn N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; chỗ ở hiện nay: thôn K, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và con bà La Thị T1; có vợ H Thị D và 02 con. Tiền sự, tiền án: Không; bị bắt và tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 26/4/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có những người làm chứng, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ 10 phút ngày 26/4/2020, tổ công tác

Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn P thực hiện công tác tuần tra trên địa bàn khu vực sân vận động thuộc phố Ngã, thị trấn P phát hiện Đồng Phúc H (sinh năm 1992; trú tại: phố Đ, thị trấn P, huyện B) có biểu hiện sử dụng chất ma túy. H thừa nhận bản thân vừa sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác kiểm tra xung quanh vị trí H ngồi, phát hiện thu giữ: 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng (không xác định kích thước). H thừa nhận những đồ vật này là của H.

Tại Cơ quan điều tra, Đồng Phúc H khai nhận, nguồn gốc ma túy vừa sử dụng là khoảng 16 giờ ngày 25/4/2020 H mua với Nguyễn Văn Q (sinh năm 1987; trú tại: thôn K, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) với số tiền 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, H đã sử dụng một nửa, phần còn lại khi vừa sử dụng xong thì bị phát hiện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người và nơi ở của Nguyễn Văn Q và phát hiện, thu giữ trên đầu giường ngủ của Q 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu GOLD LION màu vàng, bên trong có một gói nhỏ chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine) được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với số chất bột màu trắng trên kết quả phản ứng trùng với đặc trưng của ma túy (Heroine). Sau khi thử phản ứng, tiến hành gói lại và niêm phong trong phong bì ký hiệu “Q”; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu GOLD LION được niêm phong trong phong bì ký hiệu “Q1”; tại phía dưới chiếc chăn ở trên giường của Q thu được 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine), tiến hành thử phản ứng nhanh đối với số chất bột màu trắng trên kết quả phản ứng trùng với đặc trưng của ma túy (Heroine). Sau khi thử phản ứng tiến hành gói lại và niêm phong trong phong bì ký hiệu “Q2”. Ngoài ra, CQCSĐT còn tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen trắng, bàn phím cứng, đã qua sử dụng.

Ngày 26/4/2020, CQCSĐT mở niêm phong cân xác định khối lượng chất ma túy xác định: số chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu “Q” có khối lượng 0,136g, sau khi cân tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “GĐ” gửi Cơ quan giám định; số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu “Q2” có khối lượng là 0,021g, sau khi cân tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “GĐ1” gửi Cơ quan giám định.

Tại Kết luận giám định số: 75/KTHS - MT ngày 29/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng có trong

phong bì ký hiệu “GĐ” gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,136g (Không phải một ba sáu gam). Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì “GĐ1” gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,021g (Không phải không hai một gam).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên: Vào sáng ngày 17/4/2020 tại khu vực Bệnh viện đa khoa cũ thuộc phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Q mua với một người phụ nữ khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, Q mang về và chia thành nhiều gói nhỏ (không nhớ chia được bao nhiêu gói). Mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho những người nghiện khác để kiếm lời, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 11 giờ ngày 17/4/2020, Q đang ở nhà thì Nguyễn Đình T2 (sinh năm 1991, trú tại: Phố Đ, thị trấn P, huyện B) gọi điện cho Q hỏi mua ma túy với số tiền 200.000đ, Q đồng ý và hẹn T2 đến nhà ở của mình tại thôn K, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Một lúc sau thì T2 đến, đi theo T2 có Dương Văn A (sinh năm 1984, trú tại thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn). T2 và A đi vào phòng khách và ngồi ở bàn uống nước, Q cũng cùng ngồi ở đó. Tại đây, T2 đưa cho Q số tiền 200.000đ, Q cầm tiền và đưa cho T2 01 gói nhỏ ma túy.

Lần 2: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 20/4/2020, Q đang ở nhà thì T2 gọi điện cho Q hỏi mua ma túy với số tiền 200.000đ, Q đồng ý và hẹn T2 đến nhà ở của mình. Lúc sau, T2 cùng Anh đến. T2 và A đi vào phòng khách và ngồi ở bàn uống nước, Q cũng ngồi xuống cùng. Tại đây, T2 đưa cho Q số tiền 200.000đ, Q cầm tiền và đưa cho T2 01 gói nhỏ ma túy.

Lần 3: Khoảng 11 giờ ngày 23/4/2020, Q đang ngủ ở trong buồng tại nhà ở của mình thì T2 vào gọi và hỏi mua ma túy với số tiền 200.000đ, Q đồng ý, rồi T2 đi ra ngoài phòng khách đợi. Lúc sau, Q ra phòng khách thì thấy T2 và A đang ngồi ở bàn uống nước, Q ngồi xuống cùng. Tại đây, T2 đưa cho Q 200.000đ, Q cầm tiền và đưa cho T2 01 gói nhỏ ma túy.

Lần 4: Khoảng 16 giờ ngày 25/4/2020, Đồng Phúc H gọi điện cho Q hỏi mua ma túy với giá 200.000đ, Q đồng ý và hẹn H đến nhà ở của mình. Lúc sau, H đến đứng tại vị trí cửa sổ mặt trước nhà Q, Q đã đưa qua cửa sổ cho H 01 gói nhỏ ma túy, H đứng ở ngoài cầm lấy gói ma túy và đưa cho Q 200.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST, ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ

sung năm 2017, xử phạt bị cáo Q 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2020.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2020, bị cáo Nguyễn Văn Q có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST, ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa phúc thẩm: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo có nhân thân tốt được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51/BLHS. Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình nộp khoản tiền thu lợi bất chính theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện thái độ của bị cáo ăn năn hối cải và chấp hành pháp luật. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q. Sửa Bản án sơ thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q phù hợp theo quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do vậy, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ, tài liệu do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do vậy các hành vi, quyết định tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Do bản thân nghiện chất ma túy nên ngày 17/4/2020 bị cáo đã mua 01 gói ma túy giá 1.000.000đ (một triệu đồng) với một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) để sử dụng cho bản thân và bán cho những người nghiện khác kiếm lời. Cụ thể: Bán cho Nguyễn Đình T2 03 lần, mỗi lần 01 gói giá

200.000đ (hai trăm nghìn đồng); bán cho Đồng Phúc H 01 gói giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Còn lại 0,157 gam ma túy loại heroine bị cáo cất giữ trên đầu giường ngủ với mục đích để bán và sử dụng thì bị cơ quan công an khám xét thu giữ.

Với hành vi nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn là có căn cứ. Bị cáo có nhân thân tốt; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm biên lai nộp tiền tạm thu để đảm bảo thi hành án số tiền do phạm tội mà có để sung vào Ngân sách Nhà nước theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện ý thức chấp hành pháp luật. Đây là tình tiết mới được HĐXX xem xét áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Việc giảm nhẹ hình phạt thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước và pháp luật, để bị cáo sớm được trở về địa phương sinh sống và lao động. Xét thấy, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Đủ điều kiện để áp dụng Điều 54/BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Do đó, kháng cáo của bị cáo được HĐXX chấp nhận.

[4]. Án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, do vậy bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 06 (sáu) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (26/4/2020).

2. Tạm giữ số tiền 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 08742 ngày 06 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Văn Q.

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ - CAT;
- TAND huyện Bạch Thông (03b);
- VKSND huyện Bạch Thông;
- CA huyện Bạch Thông;
- THADS huyện Bạch Thông;
- Trại tạm giam CAT;
- Bị cáo (Qua TTG);
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chu Đức Quế